

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 150/2019/HS-ST

Ngày: 31-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Nam
2. Bà Nguyễn Thị Minh

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thủy , Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà: Ông Lưu Nguyên Vũ, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2019/TLST-HS ngày 03/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2019/QĐXXST-HS ngày 15/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mẫn Văn S**; giới tính: Nam; sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm P, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Mẫn Văn Th và bà Hoàng Thị T; Vợ: Ngô Thị T (Đã ly hôn), vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2009; Tiền sự: không.

Tiền án: + Tại Bản án số 22/2016/HSSt ngày 21/10/2016 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

+ Tại Bản án số 154/2018/HSST ngày 16/4/2018 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Nhân thân: Ngày 10/3/2015 bị Công an xã Lương Phú, huyện Phú Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đ.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phạm Thị X, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm P, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Mẫn Văn Th, sinh năm 1952(Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm P, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: xóm L, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng:

Ông Trần Văn V, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm P, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

+ Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm P, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 3h50 phút ngày 09/7/2019 Mẫn Văn S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 20H1 – 0087 là xe S mượn của ông Mẫn Văn Th là bố đẻ hiện đang sống chung cùng S từ nhà ở xóm P, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, sang xóm P, xã L, huyện Phú Bình với mục đích để trộm cắp tài sản lấy tiền mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 4h sáng cùng ngày, khi S đi qua nhà bà Phạm Thị X, sinh năm 1967, trú tại xóm P, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện cửa ra vào trên tầng 2 nhà bà X mở nên S nảy sinh ý định trèo vào nhà bà X tìm tài sản. Để thực hiện ý định đó S đi tìm phương tiện để trèo vào nhà bà X thì thấy trước cửa nhà anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974, trú tại xóm L, xã L, huyện Phú Bình, cách nhà bà X 100m có dựng 01 chiếc thang bằng gỗ trước cửa nhà đang xây. S đã lấy chiếc thang đó và điều khiển xe quay lại nhà bà X. Khi cách nhà bà X 10m, S dựng xe ở rìa đường rồi vác thang đặt vào tường bên trái rồi trèo lên tầng 2. S đi vào phòng từ ngoài cửa vào, trong phòng có ông Trần Văn V là chồng bà X đang ngủ, S đi lại phía cây treo quần áo và lục tìm được số tiền 630.000đ là tiền bà X đưa cho ông V đi sửa xe máy. Sau đó S tiếp tục đi vào phòng phía trong ở tầng 2 có bà X đang ngủ, S phát hiện thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J1 màu vàng của bà X đang sạc pin ở đầu giường, S đã lấy chiếc điện thoại đó cho vào túi quần đang mặc. Khi đang tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp thì bị bà X phát hiện, S đã bỏ chạy ra lan can tầng 2 rồi nhảy xuống đất và điều khiển xe mô tô xuống Chợ Vân, Hiệp Hòa, Bắc Giang mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói chất bột màu trắng, được bọc ngoài bằng giấy báo (S khai là ma túy loại Heroine) và 01 mẫu chất ma túy màu hồng dạng cục với giá 250.000đ. Sau khi mua được ma túy S mang về sử dụng một phần, phần còn lại S cất giấu trong túi xách để ở đầu giường S, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử

dụng thì bị lực lượng Công an huyện Phú Bình bắt quả tang thu giữ số ma túy trên. Số tiền 630.000đ bị cáo lấy được của bà X, bị cáo đã dùng mua ma túy và tiêu sài cá nhân hết 322.000đ, số tiền còn lại là 308.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J1 màu vàng đã bị cơ quan điều tra thu giữ theo quy định.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, bà X đã có đơn trình báo tới cơ quan Công an huyện Phú Bình đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá số 37/KL - ĐG ngày 10/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Bình, kết luận: Giá trị 01 chiếc điện thoại Samsung J1, màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng màn hình bị nứt vỡ có giá trị là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 930.000đ.

Tại Bản kết luận giám định số 1042/KL-KTHS ngày 17/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Mẫn Văn S là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,188gam. Chất bột dạng cục màu hồng thu giữ của Mẫn Văn S là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0.003g. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,221gam

Tại Cơ quan điều tra Mẫn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J1, màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng đã được thu hồi trả lại cho bị hại quản lý, sử dụng, số tiền 308.000đ và các bì thư có chứa phong bì và chứa ma túy còn lại sau giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và cũng không yêu cầu đối với số tiền bị cáo đã lấy trộm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Mẫn Văn Thỏa, anh Nguyễn Văn T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKSPB, ngày 20/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Mẫn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản “ theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Mẫn Văn S khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản Cáo trạng số 154/CT-VKSPB, ngày 20/10/2019, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mẫn Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Mẫn Văn S từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; về trách nhiệm dân sự: không xem xét

Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Mẫn Văn S từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội từ 45 đến 54 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 308.000đ, truy thu của bị cáo số tiền 322.000đ là tiền do phạm tội mà có, các vật chứng khác tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật

Trong phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Phù hợp với kết luận định giá, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 4 giờ 00 phút ngày 09/7/2019, tại gia đình bà Phạm Thị X thuộc xóm P, xã L, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Mẫn Văn S có tiền án về tội Trộm cắp tài sản đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J1 màu

vàng và 630.000đ của bà Phạm Thị X và dùng số tiền trộm cắp được để mua ma túy về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Theo Kết luận định giá, 01 chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp trị giá 300.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được là 930.000đ và tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0.221gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đó là "b)Đã bị kết án về tội này" và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đó là: "i) Có 02 chất ma túy trở lên...". Bản Cáo trạng số 154/CT-VKSPB, ngày 20/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Mẫn Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, mà chỉ vì ham chơi, lười lao động nên bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, qua xác minh tại phiên tòa bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Mẫn Văn S 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 308.000đ, truy thu của bị cáo số tiền 322.000đ là tiền do phạm tội mà có; các vật chứng khác cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu Chợ Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Do bị cáo S không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với ông Mẫn Văn Th là người cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô BKS 20H1-0087, nhưng ông Thỏa không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp

Đối với chiếc thang bị cáo lấy của anh Nguyễn Văn T1 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhưng anh T1 không biết và bị cáo không có mục đích lấy trộm chiếc thang đó nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mẫn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1/ Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Mẫn Văn S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

2/ Căn cứ vào: điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Mẫn Văn S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

3/ Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03(Ba) năm 09(Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/7/2019

4/ Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Mẫn Văn S 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

5/Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

6/Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu của bị cáo số tiền 322.000đ, tịch thu số tiền 308.000đ là tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà Nước

(Số tiền 308.000đ theo ủy nhiệm chi số 250 ngày 10/10/2019 giữa Công an huyện Phú Bình và Kho bạc Nhà nước huyện Phú Bình)

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu C1 bên trong có chứa ma túy Mathemphetamine, 01 bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong có chứa 0,17gam Heroine được hoàn lại sau giám định và 01 bì niêm phong có ký hiệu C3 bên trong có chứa vỏ phong bì ký hiệu M1 và 01 mảnh giấy báo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2019 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

5/Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Mẫn Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6/Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh T1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Thỏa vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo, Bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châm Thị Vân Khánh

